

Số **06** -KH/BĐH

Bác Ái, ngày **07** tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chuyển đổi số
trên địa bàn huyện Bác Ái năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1446/KH/BĐHCDS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận về Kế hoạch hoạt động của Ban Điều hành chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 19/3/2024 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện về Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bác Ái năm 2024;

Ban Điều hành Chuyển đổi số (viết tắt là BĐH) huyện Bác Ái xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

1. Mục đích:

Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, Huyện uỷ và tình hình thực tế của địa phương.

Tập trung hoàn thiện hạ tầng số, nhất là sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành; khai thác, chia sẻ, kết nối sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu; ưu tiên thúc đẩy thực hiện phát triển chính quyền số, kinh tế số, nhất là các ngành kinh tế, lĩnh vực trọng điểm; phục vụ hoạt động của người dân, doanh nghiệp trên nền tảng số hóa cơ sở dữ liệu dịch vụ.

2. Yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp bám sát chỉ đạo của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh tại Thông báo số 05/TB-BCDCDS ngày 26/02/2024; Kế hoạch số 03-KH/BCDCDS ngày 14/3/2024 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về ban hành kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024; Thông báo số 81/TB-VPUB ngày 29/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Trần Quốc Nam tại cuộc họp Ban Điều hành chuyển đổi số và Tổ công tác Đề án 06/CP; Kế hoạch số 1446-KH/BĐHCDS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 19/3/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024. Mỗi xã đăng ký “**có tối thiểu 01 sản phẩm chuyển đổi số**” trong năm 2024.

II. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện.

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số:

1.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số

Tiếp tục quán triệt sâu sắc đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị về chủ đề hành động chuyển đổi số quốc gia năm 2024 theo mục tiêu đã đề ra. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức truyền thông về chuyển đổi số, với nội dung tuyên truyền đảm bảo các yếu tố đại chúng, ngắn gọn, gần gũi, dễ hiểu, có chủ đề, chủ điểm, hình thức truyền thông đa dạng, đa kênh, chú trọng các kênh truyền thông số, các mô hình tuyên truyền trực quan sinh động; lựa chọn 01 thí điểm làm công tác truyền thông về chuyển đổi số để phổ biến trong cộng đồng các thôn chuyển đổi số; xã chuyển đổi số.

Tiếp tục tăng cường quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số cho các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong huyệ, nhất là người đứng đầu nhận thức rõ được vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện tình hình của địa phương, đơn vị; xem chuyển đổi số là công cụ tiết kiệm về nguồn lực góp phần thực hiện nhanh nhất các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

Tiếp tục quán triệt sâu sắc đến cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị về quan điểm xuyên suốt lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực, nguồn lực của chuyển đổi số; Chuyển đổi số phải để người dân, doanh nghiệp hưởng lợi từ dịch vụ công, tiện ích xã hội thuận tiện hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến ngày Chuyển đổi số của Ninh Thuận (10/10) đảm bảo thiết thực, hiệu quả, nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, lợi ích và tầm quan trọng của chuyển đổi số.

Tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số để các cơ quan quản lý nhà nước, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả của chuyển đổi số, từ đó tích cực tham gia và thụ hưởng các lợi ích mà chuyển đổi số mang lại. Ngoài ra, đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả. Qua đó, đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số của huyện.

1.2. Phát triển hạ tầng số.

Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt khoảng 50% dân số (KH của tỉnh 85%); Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh đạt khoảng 60% (KH của tỉnh 100%).

100% cơ quan nhà nước được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước.

Phối hợp với các ngành của tỉnh duy trì, khai thác sử dụng hiệu quả trung tâm tích hợp dữ liệu tập trung để phục vụ nhu cầu quản lý của các cơ quan trên địa bàn. Tập trung nâng cấp hoàn chỉnh hạ tầng dùng chung, hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông mở rộng, nâng cao chất lượng đường Internet cáp quang băng rộng; phủ sóng di động trên địa bàn. Rà soát, xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động;

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ dùng chung; tích hợp các hệ thống thông tin của tỉnh và cơ quan Trung ương.

1.3. Số hóa nguồn dữ liệu

Phối hợp thực hiện duy trì ổn định các kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các phần mềm, CSDL của huyện đến tỉnh như: (1) Bảo hiểm xã hội; (2) Đăng ký doanh nghiệp; (3) CSDL quốc gia về dân cư; (4) Hộ tịch; (5) Lý lịch tư pháp; (6) Cấp mã số quan hệ ngân sách; (7) Văn bản quy phạm pháp luật; (8) Bưu chính công ích (VNPost); (9) Danh mục dùng chung; (10) Kết nối CSDL quốc gia về giá; (11) Kết nối CSDL lĩnh vực Xây dựng; (12) Kết nối CSDL lĩnh vực GTVT; (13) Kết nối CSDL lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; (14) Kết nối CSDL lĩnh vực di lịch.

Tổ chức triển khai xây dựng, đưa vào khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCĐS ngày 04/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số;

Xây dựng kế hoạch tổng thể và phương án triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu.

1.4. Xây dựng nền tảng số

Tiếp tục duy trì, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện, tỉnh. Tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác quản lý ngành giáo dục, y tế, giao thông, tài nguyên và môi trường, du lịch, tài chính, xây dựng...

Triển khai nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung lưu trữ dữ liệu tập trung trên quy mô toàn huyện, phục vụ kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu để phát triển Chính quyền số của tỉnh.

1.5. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức, người lao động và tổ chức triển khai thực hiện hàng năm;

Xây dựng kế hoạch lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư, hướng tới thực hiện các mục tiêu cụ thể, trên tinh thần sử dụng hiệu quả và đạt kết quả;

Ưu tiên bố trí đủ kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06/CP, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện đảm bảo theo mục tiêu đã đề ra.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin

Sử dụng hiệu quả nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ: triển khai ứng dụng

lisence Firewall WatchGuard M370 và cài đặt Kaspersky Antivirus cho hệ thống máy nguồn tại UBND huyện nhằm bảo mật an toàn thông tin.

Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định. Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 75%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, xử lý trực tuyến đạt 70%.

90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 75% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

95% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy; HĐND; UBND huyện và các ban ngành Đoàn thể được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của huyện; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo huyện với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã công khai danh mục dữ liệu mở.

Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số đạt 90%.

Trên 40% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

Phối hợp với tỉnh triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính của huyện theo kế hoạch của tỉnh;

Duy trì hệ thống thông tin báo cáo của huyện kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của tỉnh;

Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của tỉnh. Chia sẻ, cung dữ liệu cho các cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp qua Công dữ liệu mở của tỉnh theo quy định.

3. Phát triển kinh tế số:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp tổ chức các hội thảo, hội nghị cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tài chính, ngân hàng về chuyển đổi số;

Thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp, thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới;

Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công

nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường. Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx, sử dụng nền tảng số;

Tiếp tục cấp, phát chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng trong phần mềm quản lý văn bản, dịch vụ công trực tuyến và các loại hình giao dịch điện tử khác do huyện triển khai đảm bảo đúng quy định.

4. Phát triển xã hội số:

Tập trung triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân; tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt, đưa các sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử;

Tăng cường các giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện để phát triển dịch vụ phục vụ xã hội, góp phần xây dựng và phát triển xã hội số; tiếp tục triển khai hạ tầng viễn thông băng rộng để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân;

Tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số, sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại và đa dạng hóa các kênh truyền thông số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về tài nguyên môi trường. Bảo đảm tương tác giữa các cơ quan trong ngành với tổ chức, cá nhân thông qua các phương tiện số, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị;

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng không học, công nghệ, trong đó quan trọng là nâng cao kỹ năng khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu số của các cán bộ lãnh đạo, chuyên viên trong hệ thống chính trị, đồng thời phục vụ doanh nghiệp và Nhân dân. Chú trọng đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng số gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi số tập trung vào một số lĩnh vực mũi nhọn;

5. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp:

Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...;

Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong các CQNN theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số TTHC, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số;

Phối hợp, kết nối với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin (VNPT, Viettel, Mobifone) trên địa bàn tăng cường, hỗ trợ nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng thuê nhân sự CNTT trong giai đoạn chưa bố trí đủ nhân lực theo nhu cầu để đáp ứng yêu cầu công việc. Sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ để phục vụ cho việc đào tạo, nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNTT;

Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách CNTT các CQNN theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

6. Thu hút nguồn lực CNTT:

Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT;

Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, CSDL, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của huyện;

Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban điều hành Chuyển đổi số huyện:

Điều hành chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch đảm bảo đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả. Kịp thời cho ý kiến nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ban Điều hành chuyển đổi số huyện tham mưu, đề xuất sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện đảm bảo các mục tiêu kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc các ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nêu Kế hoạch này đảm bảo đạt hiệu quả;

Tập trung hoàn thành việc nâng cấp, khắc phục hệ thống thông tin bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và công nghệ thông tin có đủ năng lực trên địa bàn huyện hỗ trợ các giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin cho thuê để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương;

Tham mưu Ban Điều hành chuyển đổi số huyện Kế hoạch kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ huyện ủy về chuyển đổi số trong năm 2024.

3. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng và thực hiện kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu

quốc gia về dân cư theo Đề án 06/CP; lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD gắn chíp, tài khoản định danh điện tử và giải quyết các thủ tục hành chính qua dịch vụ công để các cơ quan, doanh nghiệp, người dân biết, thực hiện;

Chủ trì, phối hợp với phòng văn phòng điện tử một cửa của UBND huyện cùng các cơ quan liên quan triển khai kết nối hệ thống dịch vụ công và hành chính công với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư;

Hướng dẫn Công an các xã phối hợp với các ban, ngành, hội, đoàn thể, các thành viên Tổ Đề án 06 cấp huyện, cấp xã, cấp thôn tăng cường rà soát, làm sạch các dữ liệu về dân cư, dự liệu khác và cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2024 gắn với đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chuyển đổi số trình Ban Điều hành chuyển đổi số ban hành.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các dự án chuyển đổi số trên địa bàn huyện;

Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, và các cơ quan có liên quan triển khai nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lồng ghép nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp.

Trên cơ sở đề xuất của các ngành, các địa phương về kinh phí thực hiện chuyển đổi số, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

6. Huyện đoàn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo Đoàn Thanh niên các xã tiếp tục mở rộng phát triển và tổ chức hoạt động hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng, phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đoàn viên thanh niên; hỗ trợ thực hiện cải cách hành chính, phát triển dịch vụ công trực tuyến tại cơ sở, giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; giao dịch qua môi trường mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

7. Các cơ quan ban, ngành, các hội, đoàn thể.

Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trong việc rà soát, tham mưu đề xuất việc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quy định về Chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực, địa phương theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Khẩn trương rà soát, chỉ đạo thực hiện việc triển khai, thực hiện chữ ký số 100% tại các cơ quan, đơn vị, có kế hoạch cụ thể về công tác chuyển đổi số của theo lĩnh vực ngành mình phụ trách.

8. Ủy ban nhân dân các xã,

UBND các xã khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số địa phương mình; đồng thời Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng, chỉ đạo tổ công nghệ số cộng đồng phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức thí điểm công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã.

Định kỳ hàng quý gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số về Ban điều hành chuyển đổi số của huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo UBND huyện, ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện).

9. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện

Xây dựng phóng sự chuyên đề về chuyển đổi số phản ánh những cách làm hay của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, người dân, kể cả những cơ quan, đơn vị làm chưa tốt; nêu gương người tốt, việc tốt về chuyển đổi số, mang tính lan truyền, nhân rộng trên địa bàn huyện; định kỳ hàng tháng có 01 phóng sự về chuyển đổi số.

10. Các doanh nghiệp viễn thông

Phối hợp với các ngành chuyên môn của huyện và địa phương các xã tham gia triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn huyện Bác Ái.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, của Ban Điều hành Chuyển đổi số huyện, đề nghị các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, các hội, đoàn thể căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin huyện) để tổng hợp và có hướng xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện, các khối đoàn thể;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BĐH Chuyển đổi số;

